TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 15 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2023/TLST - HNGĐ, ngày 12 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vàng A D, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Bản K, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Thào Thị P, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản Khâu Giường, xã Hố Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Địa chỉ: Bản K, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vàng A D và chị Thào Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vàng A D và chị Thào Thị P thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Vàng A D và chị Thào Thị P có 02 con chung là Vàng A C, sinh ngày 12/5/2017 và Vàng Thị T, sinh ngày 28/2/2015. Anh Vàng A D và chị Thào Thị P thỏa thuận, thống nhất sau khi ly hôn: Anh Vàng A D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Vàng A C cho đến

khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Thào Thị P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Vàng Thị T cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Vàng A D và chị Thào Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Vàng A D không yêu cầu chị Thào Thị P phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Vàng A C. Chị Thào Thị P không yêu cầu anh Vàng A D phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Vàng Thị T.

2.4. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Vàng A D và chị Thào Thị P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn anh Vàng A D và bị đơn chị Thào Thị P mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Vàng A D tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà chị Thào Thị P phải chịu. Tổng cộng anh Vàng A D phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Xác nhận anh Vàng A D đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0001490 ngày 09/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho anh Vàng A D 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã H, huyện Tân Uyên, Lai Châu;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Oanh